

Số: 20...../BC-VIM

Yên Bái, ngày 18 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

V/v : Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: - Sở giao dịch chứng khoán Hà nội
- Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam

Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera xin báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cụ thể như sau:

1. Thời gian tổ chức đại hội : 9h00 phút, ngày 12 tháng 4 năm 2024.
 2. Địa điểm: Tại Hội trường Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera - xã Văn Phú - thành phố Yên Bái - Tỉnh Yên Bái.
 3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần hoặc là được uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông, ngày 31 tháng 01 năm 2024.
 4. Nội dung chương trình đại hội:
 - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị điều hành của Ban điều hành và Hội đồng quản trị năm 2023. Phương hướng kế hoạch năm 2024.
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 .
 - Tờ trình của HĐQT: Thông qua kết quả SXKD 2023, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2024, báo cáo tài chính năm 2023 (Bản tóm tắt), phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2023, Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2023, lựa chọn đơn vị kiểm toán.
 - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Các tài liệu sử dụng trong Đại hội Công ty đã đăng tải lên trang Website của Công ty theo đường dẫn <http://khoangsanviglacera.com/category/quan-he-co-dong/>.
- Trên đây là nội dung chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera xin báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán được biết.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP công ty



Nguyễn Mạnh Hà

Số : 01...../GM-VIM

Yên Bái, ngày 18 tháng 03 năm 2024

GIẤY MỜI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera thông báo đến quý cổ đông Công ty về việc triệu tập Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

1. Thời gian tổ chức đại hội: 09 h 00 phút, ngày 12 tháng 04 năm 2024.
2. Địa điểm: Tại Hội trường Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera - xã Văn Phú- thành phố Yên Bái - tỉnh Yên Bái.
3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần hoặc được uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera tính đến thời điểm chốt Danh sách cổ đông ngày 31 tháng 01 năm 2024.
4. Nội dung chương trình đại hội:
 - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị điều hành của Ban điều hành năm 2023 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.
 - Tờ trình của HĐQT: Thông qua kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2024, báo cáo tài chính năm 2023 (Bản tóm tắt), phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2023, Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2023, thù lao HĐQT và BKS năm 2024, lựa chọn đơn vị kiểm toán.

- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông.

5. Thời gian đăng ký xác nhận tham dự Đại hội:

- Để thuận tiện cho công tác tổ chức đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự Đại hội hoặc uỷ quyền tham dự (Gửi kèm theo thư mời) và gửi hoặc Email về Công ty trước 16h00 phút ngày 10 tháng 04 năm 2024.

(Quá thời gian nêu trên Quý cổ đông không xác nhận tham dự Đại hội, coi như Quý cổ đông không tham dự Đại hội).



- Quý cổ đông hoặc là người được ủy quyền đến tham dự vui lòng mang theo giấy mời họp, CCCD/hộ chiếu, giấy ủy quyền (nếu có) để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

(Trường hợp giấy ủy quyền đã gửi qua Email phải mang theo bản gốc để đăng ký dự họp).

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ Phòng Tổ chức hành chính Công ty

Điện thoại: 0366.088.009.

Email : khoangsanviglacera.com.vn@gmail.com hoặc hanhsang@gmail.com

Đề nghị Quý cổ đông đến dự họp đông đủ để Đại hội đạt kết quả tốt đẹp.

Ghi chú: Các tài liệu sử dụng trong Đại hội đề nghị các cổ đông xem trên trang Website của công ty theo đường dẫn khoangsanviglacera.com - Quan hệ cổ đông.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP công ty



Nguyễn Mạnh Hà



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Kính gửi: Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera

Xã Văn phú – Thành phố Yên Bái – Tỉnh Yên Bái

Tên tôi là:.....

Nội dung	Đề nghị tích dấu (x) vào ô dưới
1. Tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2024 do Công ty tổ chức.	
2. Không tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 do Công ty tổ chức (vì lý do cá nhân)	

....., ngày tháng năm 2024

Họ và tên cổ đông
(Ký ghi rõ họ tên)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Tên tôi là:.....
- Ngày tháng năm sinh:.....
- Số CMTND:..... Cấp ngày..... tại Công an :.....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Chủ sở hữu số:..... cổ phần
- Tương đương:..... đồng

Bằng giấy uỷ quyền này, tôi uỷ quyền cho:

- Ông, bà:
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Địa chỉ thường trú:.....

- Ông, Bà:..... Là người đại diện toàn quyền thay mặt tôi tham dự Đại hội vào hồi 9h00 phút ngày 12 tháng 04 năm 2024. Để thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông với tất cả số cổ phần mà tôi đang sở hữu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Giấy uỷ quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

....., ngày tháng năm 2024

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký ghi rõ họ tên)

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VIGLACERA

Ngày 12 tháng 04 năm 2024



STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	9h00' - 9h10'	Đón tiếp đại biểu và cổ đông, phát tài liệu	Ban tổ chức
2	9h 10' - 9h15'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
3	9h 15' - 9h25'	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Mời Đoàn chủ tịch lên làm việc - Mời đoàn thư ký lên làm việc	Ban tổ chức
4	9h25' - 9h35'	Thông qua qui chế làm việc của Đại hội	Ban tổ chức
5	9h35' - 10h00'	Báo cáo Ban điều hành	Giám đốc Công ty
6	10h00' - 10h25'	Báo cáo điều hành của HĐQT năm 2021 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022	CT. HĐQT
7	10h25' - 10h35'	Báo cáo của Ban kiểm soát	Trưởng ban kiểm soát
8	10h35' - 11h00'	Thảo luận và trả lời chất vấn của cổ đông	Đoàn chủ tịch
9	11h00' - 11h05'	Thông qua tờ trình các nội dung cần biểu quyết của HĐQT tại ĐHCĐ	CT. HĐQT
10	11h05' - 11h10'	Lấy ý kiến biểu quyết các nội dung biểu quyết	CT. HĐQT
11	11h10' - 11h20'	Thông qua nghị quyết Đại hội cổ đông	Thư ký Đại hội
12	11h20' - 11h30'	Tuyên bố kết thúc Đại hội	Ban tổ chức

Yên Bái, ngày 12 tháng 04 năm 2024



QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VIGLACERA

Mục tiêu của Quy chế:

- + Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và đúng pháp luật;
- + Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông đạt được các yêu cầu đề ra.

Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Cổ đông/đại diện cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông vì bất kỳ lý do gì phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc đại hội thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề cần thiết trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết, trong khi đó ghi mã cổ đông, họ và tên cổ đông, tổng số cổ phần được quyền biểu quyết, số cổ phần biểu quyết sở hữu, số cổ phần biểu quyết được ủy quyền và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Khoáng sản viglacera.

2. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

- Khi biểu quyết thông qua một nội dung (hoặc các nội dung) được chủ tọa đưa ra các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ thẻ biểu quyết lên cao, thành viên tổ kiểm phiếu biểu quyết sẽ đánh dấu mã số tham dự và số cổ phần biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý.

- Tương tự, theo thứ tự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý, không có ý kiến hoặc ý kiến khác sẽ lần lượt giơ thẻ biểu quyết.

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera.

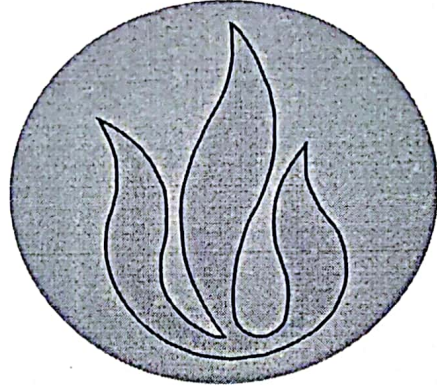
Kính trình Đại hội xem xét thông qua

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI





Nguyễn Văn A
SỐ THỨ TỰ: 06



VIGLACERA

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VIGLACERA

009

SỐ CỔ PHẦN

(Dự Thảo)

Yên Bái, ngày 12 tháng 4 năm 2024



**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD CÔNG TÁC QUẢN TRỊ,
ĐIỀU HÀNH CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2023
CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024 – TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ
ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023:

Năm 2023, Công ty được sự chỉ đạo sâu sát thường xuyên của Tổng công ty và sự quan tâm giúp đỡ của UBND Tỉnh Yên Bái, Công ty đã hoàn thành một số chỉ tiêu được giao năm 2023.

Những chỉ tiêu chính đã đạt được trong năm 2023 như sau :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.865	3.836	99%
2	Doanh thu	Tr. đồng	82.619	76.769	93%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	2.144	823	38%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	15.000	23.068	154%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	82.619	76.769	93%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	2.000	1.828	91%
7	Lao động bình quân	Người	60	55	92%
8	Thu nhập bình quân	1000d/ng/tháng	13.365	12.346	92%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	82.740	76.294	92%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	82.740	75.494	91%

1. Thị trường và công tác tiêu thụ sản phẩm :

Sản lượng tiêu thụ: 75.494 tấn sản phẩm đạt 91% kế hoạch năm.

Các sản phẩm tiêu thụ chính là:

- Bột fenspat cho sản xuất gạch ceramic : 9.535 tấn
- Bột fenspat cho sản xuất kính : 46.075 tấn
- Bột fenspat cho sản xuất sứ : 9.056 tấn
- Sản phẩm Granit+ khác: 10.828 tấn

Năm 2023 Công ty đã thực hiện những việc phục vụ cho công tác bán hàng như sau:

Tập chung chiếm lĩnh thị trường bột feldspar cho sản xuất kính, sứ....

Củng cố nhân lực cho khâu bán hàng, bám sát khách hàng, giữ vững khách hàng truyền thống, phát triển khách hàng tiềm năng. Khi các nhà máy kính, sứ mới xây dựng đi vào sản xuất kịp thời bám sát khách hàng để cung cấp nguyên liệu.

2. Tình hình sản xuất:

+ Công tác khai thác mỏ:

Công ty có 02 mỏ: mỏ fenspat Phai Hạ khai thác trở lại vào quý IV và mỏ granit bán phong hóa Hồ Xanh. Sản lượng khai thác năm 2023: 33.954 tấn, trong đó:

- Mỏ Fenspat Phai Hạ: 10.357tấn.

- Mỏ Granit bán phong hóa Hồ Xanh: 23.595tấn.

Để đạt được sản lượng theo kế hoạch Công ty đã đầu tư bóc đất XDCB, mở rộng hiện trường khai thác, đảm bảo đủ nguyên liệu phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

Trong quản lý khai thác, đã áp dụng chế độ khoán quản góp phần nâng cao hiệu quả trong khâu khai thác.

Lượng quặng khai thác cả hai mỏ hoàn thành kế hoạch đặt ra và đáp ứng được nhu cầu về số lượng và chất lượng.

+ Công tác sản xuất tại Nhà máy chế biến :

Ngay từ những tháng đầu năm Công ty đã có kế hoạch sửa chữa máy móc thiết bị hợp lý để vừa sửa chữa vừa sản xuất sản phẩm đảm bảo cung cấp cho khách hàng đúng kế hoạch.

Hai dây chuyền nghiền Công ty sử dụng chạy hoàn toàn bằng bi cao nhôm đã nâng cao năng xuất và chất lượng sản phẩm.

Quy trình sản xuất được kiểm soát chặt chẽ từ đầu vào đến kho giao cho khách hàng.

Công tác vệ sinh công nghiệp thực hiện thường xuyên, đảm bảo môi trường làm việc an toàn, sạch sẽ không để phát sinh bụi ra môi trường.

3. Công tác đầu tư :

- Công tác xin gia hạn mỏ Phai Hạ: Công ty thuê 01 đơn vị tư vấn làm thủ tục trình các cấp có thẩm quyền , hoàn thành việc gia hạn mỏ Phai Hạ.

- Công tác xin cấp mới mỏ Hồ Xanh: đã thành lập tổĐầu tư phát triển, tập trung nguồn lực, tiến hành các công tác cần thiết.

4. Tình hình tài chính:

Trong năm 2023, tình hình tài chính ổn định. Lãi suất đã được điều chỉnh phù hợp theo từng giai đoạn. Chi phí tài chính giảm so với năm trước.

Công tác thu hồi công nợ trong năm không thuận lợi song vẫn đảm bảo được dòng tiền cho sản xuất và trả nợ đúng hạn cho ngân hàng, không để nợ đọng ngân sách Nhà nước.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024:

Năm 2024 Công ty tập trung vào cung ứng nguyên liệu cho các công ty sản xuất Kính, Sứ đầy đủ về số lượng và thỏa mãn về chất lượng. Sửa chữa máy móc thiết bị để đảm bảo sản xuất ổn định và triển khai một số mặt hàng mới.

1. Một số chỉ tiêu chính quý I và năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH quý I	KH năm 2024
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	Triệu đồng	10.360	71.622
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	7.785	64.220
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	7.785	64.220
4	Doanh thu	Triệu đồng	10.360	71.622
5	Lợi nhuận	Triệu đồng	(232)	1.428
6	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	219	875
7	Nợ phải thu của khách hàng	Triệu đồng	15.000	15.000
8	Lao động bình quân	Người	60	60
9	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	13.365	13.097

2. Các biện pháp thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm:

2.1 Công tác thị trường:

- Do ảnh hưởng của thị trường bất động sản nói riêng và nền kinh tế nói chung có nhiều biến động ảnh hưởng đến khối vật liệu xây dựng, xong công ty vẫn tiếp tục bám sát thị trường cung cấp nguyên liệu có giá trị cao như các nhà máy sản xuất kính, sứ...

- Xây dựng và triển khai chính sách kinh doanh nhằm giữ vững thị trường đang có, khai thác và phát triển các thị trường tiềm năng khác, phân đấu tiêu thụ hết công suất của nhà máy.

2.2 Công tác sản xuất:

* Đối với mỏ:

+ Mỏ Phai hạ: 47.400 tấn.

+Mỏ hồ xanh :13.600 tấn.

+ Nguyên liệu mua ngoài: 35.000 tấn.

* *Đối với Nhà máy:*

- Có kế hoạch sửa chữa máy móc thường xuyên và định kỳ.
- Nâng cao công tác ATLĐ và vệ sinh công nghiệp đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho người lao động.

* *Ngoài ra công ty triển khai:*

- Xây dựng kế hoạch SXKD chi tiết theo từng tuần, tháng, quý sát với tình hình thực tế, có điều chỉnh phù hợp, chuẩn bị tốt nguồn lực như vật tư, con người.
- Tìm nguồn nguyên liệu tốt để làm ra sản phẩm chất lượng cao thay thế hàng nhập khẩu.
- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có chất lượng và giá trị cao.
- Khoán chi phí đến từng bộ phận, quản lý chặt chẽ chi phí theo phương án khoán bám sát kế hoạch SXKD.
- Tiết giảm chi phí, tăng sản lượng, tăng thu nhập cho người lao động.
- Thực hiện đúng các quy định về phòng chống cháy nổ, đặc biệt nâng cao an toàn trong công tác quản lý vật liệu nổ.

2.3 Công tác tài chính:

- Tập trung thu hồi nợ đọng để bổ sung vốn cho hoạt động SXKD. Cân đối giữa bán hàng và thu tiền để dòng tiền luân chuyển tốt đảm bảo cho SXKD liên tục và dư nợ phải thu đạt theo kế hoạch.

- Thực hiện nộp đầy đủ thuế và các khoản phải nộp ngân sách, BHXH cho người lao động theo đúng số phát sinh hàng tháng và không để nợ đọng.

2.4 Công tác đầu tư XD CB và công tác đào tạo:

* *Kế hoạch đầu tư XD CB:*

- Tiếp tục thực hiện công tác xin cấp mới mỏ Hồ xanh.
- Giải pháp để giải quyết khi mỏ Hồ Xanh hết sản lượng quặng và mỏ Phai Hạ hết thời hạn được cấp: Khảo sát về số lượng, chất lượng các mỏ trong địa bàn đang khai thác bán nguyên liệu, để đến khi cần thiết mua nguyên liệu bên ngoài để cấp cho Nhà máy.

* *Kế hoạch đào tạo:*

Cử cán bộ đi học các lớp nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ và công tác quản lý doanh nghiệp.

Đào tạo tay nghề cho công nhân khoan nổ mìn, khai thác mỏ và an toàn lao động.

3. Các công tác khác:

Năm 2024 Công ty tiếp tục củng cố và phát huy vai trò nhiệm vụ của các tổ chức chính trị như: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên trong việc động viên

Dự thảo Báo cáo của Ban điều hành, trang số: 4

3400
TY
I AN
SA
ER
T.Y.E

CBCNV yên tâm sản xuất, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thi đua thực hiện tốt các mục tiêu SXKD đã đề ra, tiếp tục phát động các phong trào thi đua thiết thực.

Quán triệt mọi cá nhân, tổ chức trong Công ty chấp hành nghiêm túc các quy định của Pháp luật khi thực hiện nhiệm vụ.

Động viên khuyến khích người lao động tích cực học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác và ý thức trách nhiệm với doanh nghiệp, hiểu và làm đúng pháp luật, thực hiện tốt nghĩa vụ với gia đình, địa phương nơi cư trú và với xã hội.

Tranh thủ sự giúp đỡ và chỉ đạo của cấp trên, tận dụng các mối quan hệ để đảm bảo ổn định hoạt động SXKD của Công ty theo đúng Pháp luật.

Thưa quý vị đại biểu và các ông bà cổ đông:

Với mục đích vì sự phát triển chung, tôi rất mong toàn thể CBCNV, các Ông bà cổ đông hãy đồng thuận, ủng hộ Ban điều hành Công ty, hợp sức cùng thực hiện các giải pháp triển khai kế hoạch năm 2024, tích cực đề xuất các sáng kiến cải tiến nhằm giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2024.

GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Long

Yên Bái, ngày 12 tháng 4 năm 2024.



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024.**

**Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera**

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2024.

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Trong năm 2023, sau khi Đại hội cổ đông thường niên thông qua Nghị quyết, Hội đồng quản trị đã họp và triển khai các giải pháp để triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Hội đồng quản trị đã giao cho Ban điều hành công ty, các xí nghiệp, nhà máy ổn định tổ chức, khắc phục khó khăn, vừa chống dịch, vừa tập trung đẩy mạnh sản xuất, vận hành khai thác hết công suất thiết kế của nhà máy gia công, tập trung chỉ đạo sản xuất các sản phẩm có giá trị kinh tế cao, mang lại lợi nhuận cao, tiết kiệm chi phí, đẩy mạnh công tác bán hàng để hoàn thành các chỉ tiêu tại Nghị quyết Đại hội cổ đông đã đề ra.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính về SXKD năm 2023 như sau (Đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán báo cáo tài chính).

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.865	3.836	99%
2	Doanh thu	Tr. đồng	82.619	76.769	93%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	2.144	823	38%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	15.000	23.068	154%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	82.619	76.769	93%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	2.000	1.828	91%
7	Lao động bình quân	Người	60	55	92%
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	13.365	12.346	92%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	82.740	76.294	92%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	82.740	75.494	91%

Để đạt được kết quả năm 2023, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thường xuyên tổ chức họp định kỳ hàng tháng để đánh giá kết quả tháng trước và giao kế hoạch tháng sau, đưa ra các giải pháp khắc phục các tồn tại của các bộ phận, chỉ đạo sát sao theo từng lĩnh vực, kịp thời giải quyết những vướng mắc khó khăn phát sinh trong sản xuất kinh doanh.

Đánh giá từng lĩnh vực cụ thể:

1. Công tác khai thác mỏ:

Năm 2023, Công ty gặp khó khăn khi mỏ Fenspat Phai Hạ đến 15/3/2022 hết hạn khai thác, công ty đã tiến hành xin cấp phép mở rộng và đến ngày 18/7/2023 đã được ký; sau đó tiến hành xin cấp các giấy tờ liên quan và chỉ tiến hành khai thác được trong quý IV. Mỏ Granit BPH Hồ Xanh, hiện trường khai thác khó khăn, khối lượng nguyên liệu tại mỏ còn ít trước tình hình đó, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành và các mỏ:

- Tích cực khai thác tối đa sản lượng được cấp phép ở mỏ Phai Hạ.
- Khắc phục mọi khó khăn, tập trung nguồn vốn, tổ chức vừa khai thác vừa tận thu nguyên liệu tại mỏ Hồ Xanh.
- Tập trung sắp xếp công tác tổ chức công nhân tại các mỏ.
- Mở rộng hiện trường khai thác đảm bảo đủ nguyên liệu, đúng chủng loại nguyên liệu yêu cầu cho nhà máy gia công.
- Tổ chức nghiệm thu, hoàn thiện quy trình kiểm tra, kiểm soát về số lượng, chất lượng quặng từ khâu nổ mìn, gia công sơ bộ, vận chuyển, tập kết về kho nhà máy không để thất thoát.
- Giao cho Ban điều hành triển khai các thủ tục với các cấp có thẩm quyền để khảo sát, xin cấp mới mỏ Hồ Xanh để chuẩn bị cho kế hoạch dài hạn của các năm tới

đảm bảo cho nhà máy vận hành ổn định. Công tác này đã được HĐQT và Ban điều hành tích cực làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước.

2. Công tác gia công chế biến sản phẩm:

Hội đồng quản trị giao cho Ban điều hành vận hành Nhà máy gia công để đạt các mục tiêu sau:

*** Về sản phẩm:**

- Tập trung vận hành đạt 76% công suất thiết kế 100.000 tấn/ năm.
- Tập trung sản xuất sản phẩm đảm bảo đủ số lượng và chất lượng theo các hợp đồng đã ký kết, ưu tiên các đơn vị thuộc Tổng Công ty, đặc biệt là lĩnh vực Kính.
- Tập trung các sản phẩm mang lại lợi nhuận cao cho kính, sứ, granit, bán sứ.
- Tìm các giải pháp, sáng kiến cải tiến để giảm lượng gia công chế biến fenspat cho gạch ceramic.
- Tìm khách hàng mới, mở rộng thị trường

*** Về máy móc thiết bị:**

- Tăng cường công tác sửa chữa thường xuyên và định kỳ bảo dưỡng máy móc thiết bị hoạt động tốt đáp ứng được yêu cầu sản xuất.
- Dự phòng các vật tư, thiết bị chủ yếu, chú trọng các vật tư, thiết bị nhập khẩu quyết định đến sản lượng, chất lượng sản phẩm.
- Nghiên cứu cải tiến kỹ thuật đảm bảo tăng năng xuất và chất lượng sản phẩm.

*** Về công tác an toàn và môi trường:**

- Thường xuyên vệ sinh sạch sẽ máy móc, thiết bị, không để bụi bẩn
- Khắc phục các tồn tại về công tác an toàn của máy móc thiết bị, lắp và hoàn thiện các bảo hiểm, che chắn, biển báo, khắc phục các tồn tại về an toàn điện, công tác phòng chống cháy nổ.v.v.
- Thực hiện các biện pháp để giảm bụi, ồn, cải thiện môi trường làm việc cho CBCNV.
- Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, không để ảnh hưởng đến sản xuất.

*** Về công tác quản lý sản xuất:**

- Thực hiện qui hoạch phân lô, phân loại chất lượng quặng tập kết về nhà máy khoa học, hợp lý thuận tiện cho khâu gia công.
- Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp quản lý sản xuất, quản lý công nghệ, kiểm soát chất lượng sản phẩm, quản lý kỷ luật lao động và khoán chi phí đến từng đơn vị, tổ bộ phận sản xuất.
- Hàng tháng có số liệu báo cáo thường xuyên để kịp thời chỉ đạo cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Kết quả sản lượng sản xuất năm 2023, nhà máy gia công đạt 76.294 tấn đạt 92% với kế hoạch.

3. Công tác tiêu thụ sản phẩm:

Thị trường tiêu thụ sản phẩm năm 2023 diễn biến phức tạp, luôn phát sinh những vấn đề cạnh tranh giữa các nhà cung cấp. HĐQT đã chỉ đạo cần tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, củng cố, giữ ổn định thị trường cũ, phát triển thị trường mới và tập trung tối đa cho công tác phát triển thị trường, tập trung tiêu thụ các sản phẩm có giá trị và giá bán cao.

Giá bán sản phẩm năm 2023 mặc dù có rất nhiều nhà cung cấp cạnh tranh làm giá bán các sản phẩm cùng loại giảm mạnh nhưng công ty đã từng bước điều chỉnh giá bán phù hợp. Kết quả giá bán sản phẩm của Công ty vẫn ổn định, luôn cao hơn giá bán các sản phẩm cùng loại của thị trường.

Sản lượng tiêu thụ năm 2023 đạt 75.494 tấn đạt 91% kế hoạch. Doanh thu tiêu thụ đạt 93% kế hoạch.

4. Công tác tài chính:

Trong năm 2023, công tác thu hồi công nợ của công ty không thuận lợi, dư nợ cao hơn năm 2022, nguyên nhân là tài chính của khách hàng gặp khó khăn. Tuy vậy, công ty vẫn cố gắng đáp ứng đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban điều hành có kế hoạch, lộ trình đàm phán với các đối tác vừa cấp hàng, vừa phải giảm dư nợ. Tích cực đối chiếu và thu nợ cũ tồn đọng.

5. Công tác khác:

Năm 2023, HĐQT đã bám sát mục tiêu và các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành có các biện pháp thiết thực để nâng cao hiệu quả SXKD của công ty. Thực hiện chào hàng cạnh tranh nguyên liệu, vật tư, nhà cung cấp để giảm chi phí các khâu trong sản xuất như các chi phí vận chuyển nguyên liệu khai thác, chi phí vận chuyển sản phẩm, tiết giảm các chi phí điện năng chế biến.v.v.

Hàng tháng giao kế hoạch sản xuất từng tháng cho các bộ phận. Cuối tháng xem xét báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính tháng, quý, năm.

Công khai, minh bạch và thực hiện việc công bố thông tin về tình hình hoạt động SXKD theo đúng quy định.

Năm 2023 có nhiều yếu tố đã làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh, nhưng Công ty đã duy trì được sản xuất, bảo toàn được vốn, thể hiện sự quyết liệt của HĐQT, Ban điều hành, sự đoàn kết gắn bó của tập thể CBCNV toàn Công ty, đồng thời tạo tiền đề cho việc hoàn thành kế hoạch năm 2024.

Kết quả lợi nhuận năm 2023 đạt 3.836 đạt 99% so với kế hoạch, tình hình tài chính ổn định, dòng tiền vốn đã được cân đối, công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, đồng thời đảm bảo việc làm, giải quyết chế độ và thu nhập ổn định cho người lao động.

Trong năm, HĐQT đã hoạt động theo đúng qui chế. Các cuộc họp và những lần lấy ý kiến đều có sự tham gia của Ban kiểm soát công ty. Các văn bản liên quan

đến cuộc họp được gửi đầy đủ và kịp thời cho các bộ phận và thực hiện theo quy định.

Năm 2023 hoạt động của HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo điều lệ hoạt động của Công ty và các qui định hiện hành, đồng thời giám sát hoạt động của Ban điều hành hàng tháng, hàng quý về việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Một số nguyên nhân ảnh hưởng tới kết quả SXKD năm 2023:

- Chất lượng sản phẩm yêu cầu ngày càng cao.
- Phải đầu tư sửa chữa máy móc thiết bị.
- Trữ lượng nguyên liệu quặng loại tốt ở 2 mỏ đã giảm sút so với các năm trước đây.
- Công tác khai thác khó khăn.
- Các yếu tố đầu vào như chi phí nhiên liệu, điện, vật tư tăng.
- Giá bán cạnh tranh quyết liệt.
- Một số loại thuế phí tăng cao hơn.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024.

1. Mục tiêu

- Tiếp tục triển khai các thủ tục xin cấp mới mỏ Hồ Xanh, khảo sát, tìm kiếm các mỏ mới để chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho các năm tới.
- Tập trung vận hành sản xuất, tiêu thụ đạt 64% công suất thiết kế của nhà máy.
- Ổn định và tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, cung cấp đủ số lượng, chất lượng. Trước hết ưu tiên cung cấp cho các nhà máy của Tổng công ty Viglacera, không để thiếu nguồn nguyên liệu.
- Sản xuất tối đa các sản phẩm có giá trị cao; mang lại lợi nhuận cao.
- Tập trung nghiên cứu và ổn định công nghệ sản xuất sản phẩm siêu mịn cung cấp cho các nhà máy sản xuất kính, sứ vệ sinh, sản phẩm có giá bán cao cho sản xuất granit.
- Nghiên cứu, phát huy sáng kiến cải tiến khoa học để sản xuất tăng tỷ trọng hàng cho kính và giảm tối đa tỷ trọng hàng cho ceramic.
- Tìm mọi giải pháp tiết giảm chi phí, linh hoạt đảm bảo cân đối năng lực sản xuất nguyên liệu cho giữa gạch ốp lát, sứ, kính và thủy tinh.
- Tăng cường công tác bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị, giữ gìn nhà máy, thiết bị luôn mới, sạch sẽ, đảm bảo môi trường.
- Đẩy mạnh công tác bán hàng, tích cực thu hồi công nợ để giảm dư nợ.
- Tích cực tìm thêm khách hàng mới trong thười gian chờ một số nhà máy khách hàng cũ hoạt động trở lại.

- Chấp hành nghiêm túc các quy định về kế toán, tài chính và các chế độ chính sách pháp luật hiện hành.

- Ổn định tổ chức, nâng cao đời sống CBCNV, tập trung nguồn lực cho đào tạo phát triển, phát huy tinh thần lao động sáng tạo, tổ chức các nhóm làm việc có hiệu quả, nâng cao năng suất và tiết kiệm chi phí.

2. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2024.

2.1 Các chỉ tiêu chính năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	%KH2024 /TH2023
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.836	1.428	37%
2	Doanh thu	Tr. đồng	76.769	71.622	93%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	823	875	106%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	23.068	15.000	65%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	76.769	71.622	93%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	1.828	2.000	109%
7	Lao động bình quân	Người	55	60	109%
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	12.346	13.365	108%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	76.294	64.220	84%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	75.494	64.220	85%

2.2. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về các hoạt động của HĐQT năm 2024:

- Xây dựng và giao kế hoạch SXKD, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chi tiết theo từng tháng, quý, năm sát với tình hình thực tế, có điều chỉnh cho phù hợp.

- Tổ chức sản xuất tại khu vực khai thác mỏ và chế biến sản phẩm đảm bảo nâng cao hiệu suất khai thác, an toàn tuyệt đối trong khâu khai thác mỏ.

- Thực hiện khoán cụ thể từng bộ phận. Quản lý chặt chẽ các chi phí theo phương án khoán, bám sát kế hoạch SXKD. Thương, phạt kịp thời.

- Đầu tư bổ xung một số thiết bị phục vụ công tác khai thác, công tác chế biến. Bảo quản và sửa chữa, sử dụng có hiệu quả các thiết bị tại nhà máy chế biến.

- Tối đa hóa sản xuất sản phẩm có giá bán cao, giảm tỷ trọng sản phẩm có giá bán thấp.

- Tập trung nhân lực và chi phí cho công tác thu hồi công nợ.

- Tìm kiếm thị trường để làm thương mại, tiêu thụ một số loại nguyên liệu phục vụ cho ngành sản xuất kính và ceramic...

- Bổ xung chính sách thu hút người lao động, đảm bảo thu nhập bình quân 13.365.000, đồng/người/tháng.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.
- Đặc biệt quan tâm công tác an toàn khi khai thác, khi vận hành dây chuyền, an toàn vật liệu nổ và vệ sinh lao động.
- Tăng cường công tác kiểm soát và quản lý chất lượng sản phẩm ngay từ khâu khai thác, tập trung củng cố từng bước phòng thí nghiệm của công ty để kiểm tra, kiểm soát đảm bảo chính xác chất lượng sản phẩm. Phấn đấu năm 2024, không có khiếu nại của khách hàng về chất lượng.
- Phát huy vai trò tổ chức Đảng và các Đoàn thể, thực hiện tốt công tác dân chủ trong điều hành.
- Có chính sách khuyến khích cán bộ công nhân viên có tay nghề cao, có nhiều đóng góp cho công ty.
- Tiếp tục triển khai đẩy nhanh tiến độ các thủ tục để xin cấp mới mỏ Hồ Xanh, để chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho kế hoạch các năm tiếp theo.
- Tìm kiếm các điểm mỏ mới để xin cấp phép khai thác phục vụ sản xuất lâu dài.
- Khảo sát chất lượng, số lượng các mỏ mới để có thể thu mua nguyên liệu phục vụ cho nhà máy gia công.
- Thực hiện và chấp hành đúng các qui định của UBCKNN, Sở giao dịch CK Hà Nội về việc công bố thông tin đảm bảo đúng thời gian, công khai, minh bạch để các nhà đầu tư biết.

Năm 2024, hoạt động của HĐQT bám sát mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại Hội cổ đông thông qua, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, đánh giá, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông. Hàng tháng, hàng quý, phối hợp với Ban điều hành Công ty công ty thực hiện các giải pháp, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2024 mà ĐHCĐ thường niên năm 2024 giao cho.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Lưu HĐQT,VP công ty

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Hà



Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Khoáng sản Viglacera.

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Khoáng sản Viglacera.

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Khoáng sản Viglacera, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

- Căn cứ kết quả theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý điều hành của Công ty năm 2023.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện công tác kiểm soát Công ty trong năm 2023 như sau:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2023, được sự phối hợp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty với các nội dung công việc sau:

- Giám sát việc chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ công ty và tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc ban hành và tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2023, trong đó:

+ Kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị điều hành của Công ty thông qua hồ sơ tài liệu, chứng từ, biên bản các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

+ Xem xét các báo cáo tài chính; báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ hàng tuần, tháng, quý, năm. Xem xét các báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập cũng như giám sát việc thực hiện các kiến nghị, đề xuất của đơn vị kiểm toán.

- Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông hoặc của cán bộ công nhân viên trong Công ty về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ quản lý Công ty.

2. Kết quả giám sát của Ban Kiểm soát năm 2023

a/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính năm 2023

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm tra các báo cáo tài chính định kỳ, gồm: Báo cáo tài chính quý do Công ty lập, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được soát xét/ kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Theo đó:

- Công ty đã tổ chức công tác kế toán, quyết toán và kiểm toán độc lập báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định của pháp luật hiện hành;

- Số liệu Báo cáo tài chính đã được ghi nhận phù hợp với các quy định hiện hành liên quan đến kế toán tài chính theo nguyên tắc trọng yếu, đồng thời phù hợp với tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2023.

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2023 (theo NQ ĐHCD)	Thực hiện 2023	TH/KH (%)
1	LN trước thuế	tr.đ	3.865	3.836	99,3%
2	Doanh thu thuần	tr.đ	82.619	76.770	92,9%
3	Sản lượng sản xuất	tấn	82.740	76.294	92,2%
4	Sản lượng tiêu thụ	tấn	82.740	75.494	91,2%
3	Dư nợ phải thu KH	tr.đ	15.000	23.068	153,8%
4	Thu nhập bình quân	tr.đ/người/tháng	13.365	12.346	92,4%

Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính năm 2023 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2023	Năm 2022	CL(+/-)
1	Tổng tài sản	Trđ	48.918	41.678	7.240
	Trong đó: - Tài sản ngắn hạn	Trđ	35.159	27.760	7.399
	- Tài sản dài hạn	Trđ	13.759	13.918	(159)
2	Tổng vốn chủ sở hữu	Trđ	24.237	24.790	(553)
	Trong đó: - Vốn điều lệ	Trđ	12.500	12.500	-
	- LNST chưa phân phối	Trđ	2.810	4.424	(1.614)
	- Các quỹ và vốn khác	Trđ	8.927	7.866	1.061
3	Doanh thu thuần	Trđ	76.770	83.982	(7.212)
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	3.836	5.015	(1.179)
5	Cơ cấu tài sản và nguồn vốn				
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng Tài sản	%	71,9%	66,6%	5,3%
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,02	0,68	0,34
6	Khả năng thanh toán				
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,03	1,30	-0,27
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,59	2,01	-0,42
7	Tỷ suất sinh lời				
	- LNTT/ doanh thu thuần	%	5,0%	6,0%	-1,0%
	- ROA	%	6,6%	8,9%	-2,3%
	- ROE	%	12,2%	14,8%	-2,7%

Qua Báo cáo sơ bộ trên, có thể thấy:

Trong năm 2023, khó khăn của thị trường kinh tế Việt Nam nói chung đã ảnh hưởng nhất định tới tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Lợi nhuận năm 2023 của

Công ty đạt được tương đương kế hoạch đề ra, tuy nhiên hầu hết các chỉ tiêu chính đều không đạt kế hoạch và giảm so với năm trước, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần đạt 76,8 tỷ đồng, giảm 7,2 tỷ đồng so với năm trước, đồng thời đạt 92,9% so với kế hoạch năm 2023.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 3,8 tỷ đồng, giảm 1,2 tỷ so với năm trước (chủ yếu do năm 2022 phát sinh khoản thu nhập bất thường từ hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi, số tiền 1,04 tỷ đồng).

- Tỷ suất LNTT/Doanh thu thuần giảm 1,0% so với năm trước.

- Tại thời điểm 31/12/2023, số dư công nợ phải thu khách hàng không đạt kế hoạch và tăng mạnh so với đầu năm cả về số tiền (tăng 5,9 tỷ đồng) và tỷ trọng dư nợ phải thu/doanh thu thuần. Mặc dù nợ phải thu tồn đọng giảm và các khoản công nợ khó đòi đã được trích lập dự phòng đầy đủ nhưng công nợ mới lại gia tăng (chủ yếu là công nợ phải thu Công ty TNHH Kính nổi Hạ Long - CFG và CTCP NPG với tổng số tiền 5,7 tỷ đồng). Do đó, Công ty cần tiếp tục thực hiện các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ và xây dựng phương án xử lý công nợ khó đòi phù hợp, đảm bảo hiệu quả hoạt động và an toàn tài chính của Công ty.

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện ký kết hợp đồng/giao dịch bán sản phẩm của Công ty cho các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty Viglacera - CTCP (đơn vị thành viên của TCT Viglacera) có nhu cầu sử dụng sản phẩm của Công ty để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuân thủ theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp (giá trị giao dịch đã được trình bày tại báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty).

b/ Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ, cũng như các cuộc họp bất thường khác và đưa ra những Nghị quyết kịp thời để chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty, chủ động ứng phó với những thay đổi ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của công ty, đồng thời tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các nghị quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị, bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; linh hoạt trong việc điều hành SXKD nhằm đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho cán bộ công nhân viên, tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

c/ Việc tuân thủ các quy định, quy chế quản trị nội bộ

Các cán bộ quản lý, phòng ban, bộ phận và các cá nhân có liên quan trong Công ty đã tuân thủ nghiêm túc, đầy đủ các quy định, quy trình, quy chế quản trị nội bộ.

d/ Công tác tổ chức, thực hiện chính sách đối với người lao động

Việc giải quyết các chế độ cho người lao động được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể. Năm 2023, Công ty đã thực hiện phương án bố trí lao động phù hợp duy trì mức thu nhập bình quân cho người lao động bám sát kế hoạch năm 2023 đã đề ra, đồng thời tăng cao hơn 4% so với thực hiện năm 2022.

3. Kiến nghị, đề xuất

Ban kiểm soát đề xuất Ban lãnh đạo, điều hành Công ty trong năm 2024 như sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị, điều hành, tạo điều kiện để Công ty tiếp tục phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHCĐ giao, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông cũng như người lao động trong Công ty.

100%
TỶ
ẤN
SẢ
ERF
T.Y.E

- Tiếp tục đơn đốc thu hồi công nợ và xác định phương án xử lý công nợ khó đòi phù hợp, nhằm bổ sung nguồn vốn cho hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo hiệu quả hoạt động và an toàn tài chính của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện rà soát để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy trình, quy chế nội bộ một cách đồng bộ, đảm bảo tăng cường công tác quản trị nội bộ, tạo thuận lợi cho việc áp dụng thống nhất trong Công ty cũng như phù hợp với các quy định cập nhật của pháp luật hiện hành.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện công tác kiểm soát năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT





BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2023

TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Số liệu được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC)

I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2023

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TT	NỘI DUNG	SỐ ĐẦU KỲ (VND)	SỐ CUỐI KỲ (VND)
A	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	41.622.469.409	52.232.474.553
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	27.863.859.914	35.054.820.353
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.136.282.167	2.052.727.725
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	14.697.105.637	20.427.505.842
3	Hàng tồn kho	9.769.247.860	12.417.555.990
4	Tài sản ngắn hạn khác	261.224.250	157.030.796
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	13.758.609.495	17.177.654.200
1	Các khoản phải thu dài hạn	2.862.441.772	13.918.492.031
2	Tài sản cố định	8.257.500.397	1.106.789.215
+	TSCĐ hữu hình	8.047.021.683	874.239.315
+	TSCĐ vô hình	210.478.714	232.549.900
3	Tài sản dài hạn khác	2.638.667.326	2.152.372.954
B	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	41.678.158.491	48.917.623.302
I	NỢ PHẢI TRẢ	16.887.995.971	24.680.603.011
1	Nợ ngắn hạn	13.805.418.524	22.119.159.848
2	Nợ dài hạn	3.082.577.447	2.561.443.163
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	24.790.162.520	24.237.020.291
1	Vốn điều lệ	12.500.000.000	12.500.000.000
2	Thặng dư vốn	992.182.658	992.182.658
3	Quỹ đầu tư phát triển	6.851.836.881	7.913.051.504
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	21.673.033	21.673.033
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.424.469.948	2.810.113.096

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2023

ĐVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	76.769.533.185
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	76.769.533.185
4	Giá vốn hàng bán	63.855.121.646
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	12.914.411.539
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3.320.558
7	Chi phí tài chính	381.834.682
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	381.834.682
8	Chi phí bán hàng	1.350.587.638
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.263.718.405
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.921.591.372
11	Thu nhập khác	63.596.297
12	Chi phí khác	149.106.375
13	Lợi nhuận khác	(85.510.078)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.836.081.294
15	Thuế TNDN	856.693.858
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.979.387.436
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.384

028
NG
PH
ÁNG
LAC
9A1-

CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2023
1	Cơ cấu tài sản		
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	0,671
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	0,329
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	0,505
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	0,495
3	Khả năng thanh toán		
	Khả năng thanh toán hiện hành (TS Ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,585
	Khả năng thanh toán nhanh ((Tiền)/Nợ ngắn hạn))	Lần	0,093
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	0,073
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,158
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	%	0,050

STT	Chỉ tiêu
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2023
2	Phân phối lợi nhuận 2023
	- Chia cổ tức bằng tiền mặt (14% vốn điều lệ)
	-Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (7,7%)
-Trích lập quỹ đầu tư phát triển (30,0%)	
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối



Số: 520029/TP.ĐHĐCĐ/2024

Yên Bái, ngày 12 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024

====o0o=====

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera đã được Đại Hội đồng cổ đông thông qua và các Quy chế của công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 biểu quyết và thông qua các nội dung sau:

Điều 1: Thông qua các báo cáo tại Đại hội cổ đông gồm :

- Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

- Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty.

- Báo cáo của Ban điều hành công ty.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát công ty.

Điều 2: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 (Đã được kiểm toán bởi Hãng kiểm toán AASC):

Các chỉ tiêu chính đã đạt được trong năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.865	3.836	99%
2	Doanh thu	Tr. đồng	82.619	76.769	93%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	2.144	823	38%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	15.000	23.068	154%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	82.619	76.769	93%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	2.000	1.828	91%
7	Lao động bình quân	Người	60	55	92%
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	13.365	12.346	92%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	82.740	76.294	92%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	82.740	75.494	91%

Điều 3: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024:

Căn cứ Quyết định số 571/TCT- KHĐT về việc: Giao nhiệm vụ kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2024 Ban Kinh Tổng Công ty Viglacera – CTCP

Một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	%KH2024 /TH2023
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.836	1.428	37%
2	Doanh thu	Tr. đồng	76.769	71.622	93%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	823	875	106%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	23.068	15.000	65%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	76.769	71.622	93%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	1.828	2.000	109%
7	Lao động bình quân	Người	55	60	109%
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	12.346	13.365	108%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	76.294	64.220	84%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	75.494	64.220	85%

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31.12.2023	2.810.113.096
2	Phân phối lợi nhuận:	2.810.113.096
	- Chia cổ tức bằng tiền mặt (14% vốn điều lệ)	1.750.000.000
	- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (8%)	217.079.168
	- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (30%)	843.033.929
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

Điều 5: Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty cho các đơn vị có vốn góp của Tổng Công ty Viglacera - CTCP (đơn vị thành viên của TCT Viglacera) có nhu cầu sử dụng sản phẩm của Công ty, đảm bảo tuân thủ theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Điều 6. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024.

6.1 Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023

Mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023: Theo quy chế Người đại diện của Tổng công ty Viglacera- CTCP tại các doanh nghiệp khác, ban hành theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP.

6.2 Kế hoạch năm 2024:

- Mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024: Theo quy chế Người đại diện của Tổng công ty Viglacera-CTCP tại các doanh nghiệp khác, ban hành theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP.

- Thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2024, đề nghị thưởng cho Ban điều hành và HĐQT 50% giá trị lợi nhuận sau thuế phần thực hiện vượt kế hoạch năm 2024.

Điều 7: Thông qua thay đổi nhân sự của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024.

Thành viên Hội đồng quản trị:

- Bà: Nguyễn Hương Thảo – Phụ trách kế toán xin thôi không tham gia HĐQT.

Thay thế và bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

- Bà Nguyễn Thị Sửu thôi tham gia Ban kiểm soát.
- Bổ sung bà Lê Ngân Bình làm thành viên ban kiểm soát.

Điều 8: Lựa chọn đơn vị kiểm toán tài chính năm 2024:

Trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát, lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập có đủ năng lực được Tổng công ty Viglacera-CTCP và Ủy ban chứng khoán chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Trên đây là các nội dung Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024 biểu quyết và thông qua tại Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi :

- Đại Hội đồng cổ đông 2024
- Thành viên HĐQT
- Ban Kiểm soát
- Lưu HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Hà



Số: /NQ - ĐHĐCĐ/2024
(Dự Thảo)

Yên Bái, ngày 12 tháng 04 năm 2024



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VIGLACERA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

* Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

* Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera ;

* Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera .

* Tên công ty: Công ty Cổ phần Khoáng sản Viglacera

Địa chỉ: Thôn Văn Quý - Xã Văn Phú - TP Yên Bái - Tỉnh Yên Bái

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 5200284005; nơi đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Yên Bái .

Mã chứng khoán: VIM

Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức hồi 9h00 ngày 12/04/2024 tại trụ sở Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera - xã Văn Phú, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, tham dự đại hội có đại biểu là cổ đông hoặc người đại diện được cổ đông uỷ quyền. Các đại biểu dự đại hội đại diện cho cổ phần và chiếm tỷ lệ% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Viglacera ngày 12 tháng 04 năm 2024 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các báo cáo tại Đại hội cổ đông gồm :

- Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

- Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty.

- Báo cáo của Ban điều hành Công ty.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành% Không tán thành:% Không có ý kiến:

Điều 2: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 (Đã được kiểm toán bởi Hãng kiểm toán AASC)

Những chỉ tiêu chính đã đạt được trong năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.865	3.836	99%
2	Doanh thu	Tr. đồng	82.619	76.769	93%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	2.144	823	38%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	15.000	23.068	154%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	82.619	76.769	93%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	2.000	1.828	91%
7	Lao động bình quân	Người	60	55	92%
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	13.365	12.346	92%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	82.740	76.294	92%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	82.740	75.494	91%

Tỷ lệ biểu quyết tán thành%Không tán thành:% Không có ý kiến:

Điều 3: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024:

Căn cứ Quyết định số 571/TCT- KHĐT về việc: Giao nhiệm vụ kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2024 Ban Kinh Tổng Công ty Viglacera - CTCP

Một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	%KH2024 /TH2023
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.836	1.428	37%
2	Doanh thu	Tr. đồng	76.769	71.622	93%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	823	875	106%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	23.068	15.000	65%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	76.769	71.622	93%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	1.828	2.000	109%
7	Lao động bình quân	Người	55	60	109%
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	12.346	13.365	108%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	76.294	64.220	84%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	75.494	64.220	85%

Tỷ lệ biểu quyết tán thành%Không tán thành:% Không có ý kiến:

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31.12.2023	2.810.113.096
2	Phân phối lợi nhuận:	2.810.113.096
	- Chia cổ tức bằng tiền mặt (14% vốn điều lệ)	1.750.000.000
	- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (8%)	217.079.168
	- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (30%)	843.033.929
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

Tỷ lệ biểu quyết tán thành%Không tán thành:% Không có ý kiến:

Điều 5: Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty cho các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty Viglacera - CTCP (đơn vị thành viên của TCT Viglacera) có nhu cầu sử dụng sản phẩm của Công ty, đảm bảo tuân thủ theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành%Không tán thành:% Không có ý kiến:

Điều 6: Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024.

6.1 Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023

Mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023: Theo quy chế Người đại diện của Tổng công ty Viglacera - CTCP tại các doanh nghiệp khác, ban hành theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera – CTCP.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành%Không tán thành:% Không có ý kiến:

6.2 Kế hoạch năm 2024:

- Mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024: Theo quy chế Người đại diện của Tổng công ty Viglacera-CTCP tại các doanh nghiệp khác, ban hành theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành%Không tán thành:% Không có ý kiến:

Điều 7. Thông qua thay đổi nhân sự của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024:

7.1 Nhân sự Hội đồng quản trị:

- Bà Nguyễn Hương Thảo - Chức vụ: PT. Kế toán thôi không tham gia làm thành viên HĐQT.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành%Không tán thành:% Không có ý kiến:

7.2 Nhân sự Ban Kiểm soát:

Thay thế và bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

1. Bà Nguyễn Thị Sửu thôi tham gia Ban kiểm soát.

2. Bà Lê Ngân Bình - làm thành viên Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành%Không tán thành:% Không có ý kiến:

Điều 8: Lựa chọn đơn vị kiểm toán tài chính năm 2024:

Trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát, lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập có đủ năng lực được Tổng công ty Viglacera - CTCP và Ủy ban chứng khoán chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành%Không tán thành:% Không có ý kiến:

Điều 9. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera thông qua toàn văn trực tiếp tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 04 năm 2024.

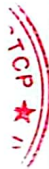
Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Tổng công ty Viglacera-CTCP (báo cáo);
- HĐQT, Ban kiểm soát, Ban GD (để thực hiện);
- Các phòng nghiệp vụ Công ty (để thực hiện);
- Thư ký Công ty (để TH)
- Trang Web (khoangsanviglacera.com)
- Lưu VP, HĐQT Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Mạnh Hà





Phụ lục III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Bái, ngày 18 tháng 03 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: *Lê Ngân Bình*
- 2/ Giới tính: *Nữ*
- 3/ Ngày tháng năm sinh: *17-08-1973*
- 4/ Nơi sinh: *Gia Tân, Gia Lộc, Hải Dương.*
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): *030173004209*
- Ngày cấp: *07/05/2021* Nơi cấp: *Cục cảnh sát QLHC về trật tự XII*
- 6/ Quốc tịch: *Việt Nam*
- 7/ Dân tộc: *Kinh*
- 8/ Địa chỉ thường trú: *Tổ dân phố chợ, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội.*
- 9/ Số điện thoại: *0976381888*
- 10/ Địa chỉ email: *Lnbinh@viglacera.com.vn*
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin:
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: *Thành viên BKS*
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Kế toán tại Tổng công ty Viglacera, Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần gạch ngói Từ Sơn, Công ty cổ phần gạch chịu lửa Cầu Đường.*
- 14/ Số CP nắm giữ: *7.000 CP, chiếm 0,56 % vốn điều lệ, trong đó:*
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:
 - + Cá nhân sở hữu: *Lê Ngân Bình*
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
(* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019)



STT, MB, CN	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/Người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan đến Công ty	Thời điểm chấm không còn là người liên quan	Lý do	Ghi chú	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	1	1	1	1	1	1	1	15/05/2018	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ dân phố chợ, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội	7.000	0				
2	2	2	2	2	2	2	2	5/7/2021	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ dân phố chợ, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0				
3	3	3	3	3	3	3	3	8/15/2018	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ dân phố chợ, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0				
4	4	4	4	4	4	4	4	8/15/2018	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ dân phố chợ, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0				

028400
 NG TY
 PHÂN
 NG SẢ
 ACERA
 II-T.YEN

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Lê Ngân Bình

